TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA KAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:17/2022/QĐST-VDS. *"V/v: Tuyên bố một người mất tích"*	*Ea Kar, ngày 14 tháng 12 năm 2022*

* Với thành phần ***giải quyết việc dân sự gồm có:***

- Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Trí Lý - Thẩm phán.

- Thư ký ghi biên bản phiên họp: Ông Phạm Xuân Quyết - C/v: Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên họp:

Bà Trần Thị Minh Nguyệt – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 17/2022/TLST-VDS, ngày 25 tháng 07 năm 2022, về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*"; Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 16/2022/QĐST-VDS, ngày 08 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn A, xã M, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

- Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Ông T (chồng) yêu cầu Tòa án tuyên bố bà N (vợ) mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn yêu cầu của ông T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà N mất tích phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự; Người yêu cầu và người bị yêu cầu có hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn A, xã M, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung yêu cầu: Bà N với ông T là vợ chồng về chung sống với nhau từ năm 2016, đến khoảng tháng 02/2017, bà N đã bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay không trở về. Khi đi, bà N không thông báo cho ai, hiện nay mặc dù đã sử dụng mọi biện pháp để tìm kiếm nhưng ông T cũng không biết được địa chỉ cụ thể của bà N.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đã tiến hành thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để bà N biết việc ông T có đơn yêu cầu tuyên bố mất tích, nhưng cho đến thời điểm hiện tại không nhận được thông tin phản hồi từ bà N. Do đó, căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự đủ điều kiện để tuyên bố bà N mất tích.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tại phiên tòa đề nghị: Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật dân sự. Tuyên bố bà N mất tích.

Xét yêu cầu của ông T, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Ka là có cơ sở nên cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật dân sự.

1. *Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông T.*

Tuyên bố: Bà N mất tích.

2. *Về lệ phí:* Ông T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng, ông T đã nộp lệ phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Kar theo biên lai thu số 0020099, ngày 21 tháng 07 năm 2022.

3. *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện Ea Kar ra quyết định định.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Đắk Lăk;
- *VKSND huyện Ea Kar;*
- *Chi cục THADS huyện Ea Kar;*

- Người yêu cầu;

- Lưu hồ sơ.

- Lưu VP.

(Đã ký)

Hoàng Trí Lý